

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẬN N
THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 22/2021/HS-ST

Ngày: 08/02/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Hoàng Vũ

2/ Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ An Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hoài Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2021/QĐXX-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo:

Tăng Hạnh Nh, sinh năm 1999; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: 35/3B, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Nhân viên kinh doanh; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Tăng C và bà Ngô Thị Mỹ H; sống chung như vợ chồng với Lê Thị Thảo Q.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Bị Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng theo quyết định số 09/QĐ-TA ngày 15/3/2019. (Bị cáo không chấp hành, trốn khỏi địa phương và Công an quận C ban hành quyết định truy tìm số 34/QĐ-CAQ ngày 25/3/2019).

Bị tạm giữ từ ngày 27/10/2020, tạm giam từ ngày 05/11/2020 (Có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư Trần Minh T - Công ty Luật M – Thuộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi nhận được tin báo, khoảng 00 giờ 50 phút ngày 27/10/2020, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận N kết hợp với Công an phường T, quận N kiểm tra phòng 203 khách sạn H tại số 24 B, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ do Tăng Hạnh Nh và Lê Thị Thảo Q thuê, thu giữ:

- 01 gói nilon hàn kín, bên trong chứa tinh thể không màu.
- 01 nỏ thủy tinh
- 01 hộp quẹt gas
- 01 bình gas mini
- 01 điện thoại Iphone Xs Max màu gold.

Tại Kết luận giám định số 416/KL-PC09 ngày 30/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,6578gam.

Quá trình điều tra, Tăng Hạnh Nh thừa nhận bản thân sử dụng ma túy. Nh và Lê Thị Thảo Q sống chung như vợ chồng. Ngày 24/10/2020, Nh điều khiển xe mô tô đón Q từ huyện C, tỉnh Tiền Giang đến thành phố Cần Thơ để đi khám thai và thuê phòng 203 khách sạn H để ở. Tối ngày 26/10/2020, sau khi chở Q đi ăn về, Nh liên hệ với người tên Việt mua 1.000.000đồng ma túy mang về cất giấu trong phòng 203 của khách sạn để sử dụng thì bị kiểm tra phát hiện và thu giữ tang vật. Q không biết việc Nhân mua và cất giấu ma túy trong phòng nghỉ.

Đối với đối tượng tên Việt do chưa xác định được họ tên và địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ.

Bản Cáo trạng số 20/CT-VKSNK ngày 04/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận N truy tố bị cáo Tăng Hạnh Nh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự để kết tội bị cáo, xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 3 năm tù. Đồng thời đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói nilon hàn kín, bên trong chứa tinh thể không màu đã được giám định là ma túy; 01 nỏ thủy tinh; 01 hộp quẹt gas; 01 bình gas mini và tịch thu sung công 01 điện thoại đi động hiệu Iphone Xs Max màu vàng.

Bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện, hứa từ bỏ ma túy và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm đoàn tụ gia đình, trở thành công dân tốt trong lời nói sau cùng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát truy tố. Tuy nhiên, đối với kết luận giám định về lượng ma túy là 2,6578gam loại Methaphetamin là không chính xác vì trong số ma túy này còn có phụ gia/tạp chất, không phải 100% là Methaphetamin. Phía bị cáo không yêu cầu giám định lại nhưng đề nghị xem xét theo hướng có lợi cho bị cáo.

Về tiền sự: Bị cáo làm công việc là nhân viên kinh doanh, quản lý nhiều địa bàn ngoài quận C nên không có nhiều thời gian ở nhà. Mặt khác, do tâm lý của

bị cáo khi đó là lo sợ nên không trình diện cơ quan có thẩm quyền chứ không phải bị cáo trốn tránh.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo mồ côi cha, phải nghỉ học từ sớm, mẹ đi xuất khẩu lao động nên từ nhỏ bị cáo sống với ông bà, phải vào đời sớm nên tiếp xúc với những thành phần không tốt. Bị cáo sống chung với Lê Thị Thảo Qc có tổ chức đám cưới theo phong tục phía nhà gái và được địa phương nơi Quyên sinh sống xác nhận. Hiện tại, Quyên đang mang thai, mẹ bị cáo tuổi cao không còn sức khỏe để lao động nên bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, quyết định mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, sớm trở về làm công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận vào tối ngày 26/10/2020, bị cáo liên hệ với người tên Việt để mua 1.000.000đồng ma túy mang về cất giấu trong phòng số 203 khách sạn H để sử dụng thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện và bắt giữ. Tại bản kết luận giám định số 416/KL-PC09 ngày 30/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,6578gam.

Bị cáo thừa nhận sau khi mua ma túy mang về nơi ở cất giấu với mục đích để sử dụng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa chưa chứng minh được bị cáo mua ma túy về để bán lại, vận chuyển hoặc để sản xuất. Lời khai này phù hợp với kết luận giám định, biên bản khám xét và các chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, có tác hại rất lớn đối với đời sống xã hội, làm suy giảm sức lao động, sản xuất trong xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe người sử dụng. Đây là mầm mống làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Nhà nước nghiêm cấm mọi việc tàng trữ, vận chuyển và mua bán,...các chất ma túy, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy cũng như

biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng bất chấp thực hiện. Bản thân bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng theo quyết định số 09/QĐ-TA ngày 15/3/2019 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ nhưng bị cáo bỏ trốn, không chấp hành. Với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo nên phải có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, tu dưỡng, trở thành người có ích, đồng thời để phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi thực hiện, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với ý kiến của luật sư về việc kết luận giám định không xác định hàm lượng ma túy, không yêu cầu giám định lại nhưng đề nghị xem xét theo hướng có lợi cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai bị cáo liên hệ mua ma túy về sử dụng. Như vậy, bị cáo ý thức rằng chất đó là ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với lượng ma túy bị cáo đã mua. Mặt khác, theo quy định trường hợp của bị cáo không thuộc trường hợp bắt buộc phải giám định hàm lượng để xác định trọng lượng chất ma túy.

Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh gia đình của bị cáo. Tuy nhiên, đối chiếu với quy định của pháp luật thì bị cáo cũng không thuộc trường hợp được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do đó, đề nghị của luật sư không có cơ sở xem xét.

Với những phân tích trên thì mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Xét thấy, bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[3] Kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ người đã bán ma túy cho bị cáo để xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động Iphone Xs Max màu vàng đồng, nứt màn hình, máy không lên nguồn, không kiểm tra được chất lượng bên trong máy: bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung công.

- 01 gói nilon chứa tinh thể không màu được niêm phong số 416/KL-PC09 ngày 30/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ là ma túy – vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 nỏ thủy tinh, 01 hộp quẹt gas, 01 bình gas mini: là những vật dụng để sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- *Tuyên bố*: Bị cáo Tăng Hạnh Nh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Tăng Hạnh Nh 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 27/10/2020).

- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone Xs Max màu vàng đồng, nứt màn hình, máy không lên nguồn, không kiểm tra được chất lượng bên trong máy.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nilon chứa tinh thể không màu được niêm phong số 416/KL-PC09 ngày 30/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ, 01 nỏ thủy tinh, 01 hộp quẹt gas, 01 bình gas mini.

- *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tăng Hạnh Nh phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.N;
- VKSND Tp.Cần Thơ;
- CQCSĐT Công an Q.N;
- Nhà tạm giữ Công an Q.N;
- Chi cục THADS Q.N;
- Tòa án nhân dân Tp.Cần Thơ;
- Sở Tư pháp Tp.Cần Thơ;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.

Nguyễn Thị Thúy Mai

Nơi nhận:

tòa

- Bị cáo;
- Dương sự;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- VKSND Tp.Cần Thơ;
- CQCSĐT Công an Q.Ninh Kiều;
- Nhà tạm giữ Công an Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q.Ninh Kiều;
- Tòa án nhân dân Tp.Cần Thơ;
- Sở Tư pháp Tp.Cần Thơ;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên

Nguyễn Thị Trang Thu